|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ CÀ MAU  **BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐẦM DƠI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/BG-BV  V/v Mời gửi báo giá “Gói 02. Hóa chất, dụng cụ kèm theo dùng cho Xét nghiệm huyết học, các dụng cụ dùng trong XN và định nhóm máu” | *Đầm Dơi, ngày 18 tháng 3 năm 2024* |

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Gói 02. Hóa chất, dụng cụ kèm theo dùng cho Xét nghiệm huyết học, các dụng cụ dùng trong XN và định nhóm máu” với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Người nhận:BSCKII. Trần Việt Quân, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp – Vật tư thiết bị y tế. SĐT: 0918648025. Email:bsquandd@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Kế hoạch tổng hợp – Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện đa khoa Đầm Dơi. Địa chỉ: số 80, đường Trương Phùng Xuân, khóm 5, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h30 ngày 18 tháng 3 năm 2024 đến trước 16h30 ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2024.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hoá:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục** | **Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật** | **Số lượng/khối lượng** | **Đơn vị tính** |
| 01 | IVD pha loãng trong xét nghiệm huyết học | Sử dụng để đo số lượng và kích thước của hồng cầu và tiểu cầu, cũng là chất ly giải để đo Hemoglobin, và là dung dịch tạo dòng cho phương pháp đo tế bào dòng chảy Bảo quản: 2 - 35°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 60 ngày Thể tích tiêu hao cho 1 test: ≤ 33 mL Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 150 | Thùng |
| 02 | IVD ly giải trong xét nghiệm huyết học | Sử dụng để đo nồng độ hemoglobin trong máu Bảo quản: 1 - 30°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 60 ngày Thể tích tiêu hao cho 1 test: ≤ 0.5 mL Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 60 | Hộp |
| 03 | IVD ly giải trong xét nghiệm huyết học | Sử dụng kết hợp với Fluorocell WDF làm tan huyết các tế bào hồng cầu và nhuộm các thành phần bạch cầu để đếm số lượng và tỷ lệ phần trăm các loại bạch cầu: neutrophils (NEUT), lymphocytes (LYMPH), monocytes (MONO), eosinophils (EO) và basophils (BASO) Bảo quản: 2 - 35°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 90 ngày Thể tích tiêu hao cho 1 test: ≤ 2 mL Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 60 | Thùng |
| 04 | IVD nhuộm trong xét nghiệm huyết học | Sử dụng để nhuộm nhân tế bào bạch cầu nhằm phân biệt các loại bạch cầu Bảo quản: 2 - 35°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 90 ngày Thể tích tiêu hao cho 1 test: ≤ 0.02 mL Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 30 | Hộp |
| 05 | IVD rửa dùng cho máy xét nghiệm huyết học | Sử dụng làm chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh để loại bỏ thuốc thử ly giải, cặn tế bào và protein máu còn sót lại trong các buồng phản ứng, buồng thải, buồng đo và các kim hút, ống hút và cảm biến đo HGB. Bảo quản: 1 - 30°C, nơi tối, tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 10 | Hộp |
| 06 | Vật liệu kiểm soát mức 1 | Sử dụng như vật liệu kiểm soát mức 1 cho xét nghiệm công thức máu toàn phần (CBC), bách phân các thành phần bạch cầu trên các dòng máy xét nghiệm của Sysmex Bảo quản: từ 2 - 8°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 15 ngày ở 2 - 8°C  Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 12 | Lọ |
| 07 | Vật liệu kiểm soát mức 2 | Sử dụng như vật liệu kiểm soát mức 2 cho xét nghiệm công thức máu toàn phần (CBC), bách phân các thành phần bạch cầu trên các dòng máy xét nghiệm của Sysmex Bảo quản: từ 2 - 8°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 15 ngày ở 2 - 8°C  Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 12 | Lọ |
| 08 | Vật liệu kiểm soát mức 3 | Sử dụng như vật liệu kiểm soát mức 3 cho xét nghiệm công thức máu toàn phần (CBC), bách phân các thành phần bạch cầu trên các dòng máy xét nghiệm của Sysmex Bảo quản: từ 2 - 8°C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 15 ngày ở 2 - 8°C  Hóa chất tương thích với máy phân tích huyết học tự động Sysmex | 12 | Lọ |
| 09 | CTNK Huyết học | Chương trình ngoại kiểm Huyết học đáp ứng trên 10 thông số công thức máu hoặc tương đương, bao gồm cả thông số Plateletcrit (PCT). Chu kỳ bắt đầu tháng 1-12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn. | 4 | Hộp |
| 10 | Anti -B | Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti B kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) B500100 1,0ml ISO-13485 | 18 | Lọ |
| 11 | Anti -A | Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti A kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) A500100 1,0ml ISO-13485 | 18 | Lọ |
| 12 | Anti -AB | Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti AB kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) A-E510, B-2D7 1,0ml ISO-13485 | 1 | Lọ |
| 13 | Rh (Rhesus) Anti D | Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti D kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) Anti-D BS225 1,0ml ISO-13485 | 1 | Lọ |
| 14 | Lam men | Sản phẩm làm bằng thủy tinh trong suốt. Kích thước 22 x22. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 | 1 | Hộp |
| 15 | Lam kính đầu trơn | size: 25.4x76.2mm, độ mỏng 1-1,2mm, bề mặt trơn. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 | 2.016 | Tấm |
| 16 | lam kính đầu nhám | size: 25.4x76.2mm, độ mỏng 1-1,2mm, bề mặt nhám. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 | 10.008 | Tấm |
| 17 | Ống mao quản dài 75ul | đường kính trong/ngoài: 1.2/1.6 mm, dài 75mm,  không tráng heparinzed | 6.000 | Cái |
| 18 | Ống nghiệm nhựa PS 5ml | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 2.000 | Ống |
| 19 | Lọ nhựa đựng mẫu PS 55ml | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 24.000 | Lọ |
| 20 | Ống lấy máu Serum 2ml | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 6.000 | Ống |
| 21 | Ống lấy máu Na Citrate 3.8% 1.8mL | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 1.000 | Ống |
| 22 | Ống lấy máu Lithium Heparin 2mL | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 60.000 | Ống |
| 23 | Ống lấy máu EDTA K2 2mL | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 48.000 | Ống |
| 24 | Ống nghiệm giữ chuẩn Cryo 1,8ml nắp xoắn vặn trắng | Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 | 100 | Tube |
| **Tổng: 24 mặt hàng** | | | | |

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Nhận hàng tại kho của Khoa Dược, Bệnh viện đa khoa Đầm Dơi.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý II năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt trong vòng 90 ngày kể từ ngày Bên mua nhận được hàng hóa và hóa đơn, chứng từ có liên quan.

5. Thành phần, quy cách hồ sơ báo giá:

- Báo giá: Theo mẫu tại phụ lục 1.

- Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu có liên quan của hàng hoá.

Trân trọng!

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VT, KHTH. | **GIÁM ĐỐC** |

**PHỤ LỤC 1 – Mẫu báo giá**

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa Đầm Dơi, chúng tôi…*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho danh mục hàng hoá như sau:

1. Báo giá hàng hoá và dịch vụ liên quan:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục** | **Ký, mã nhãn hiệu, model, hãng sản xuất** | **Mã HS** | **Năm sản xuất** | **Xuất xứ** | **Số lượng/khối lượng** | **Đơn giá (VND)** | **Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)** | **Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)** | **Thành tiền** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** | | | | | | |  |  |  |  |

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm 2024.
2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của phát luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin trong báo giá là trung thực.

…….., ngày…….tháng……..năm 2024

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**

Ký tên, đóng dấu (nếu có)